

GIÁ BÁN	
DÒNG-PIÁP	NGOẠI - QUỐC
Một năm \$500	6500
Sáu tháng 2.50	3.50
Ba tháng 1.50	2.00
Mua báo phải trả tiền trước. Thư và mandat gửi cho M. TRẦN BÌNH-PHIÊN. — Al đăng quảng-cáo, việc riêng- xin thương - nghị trước.	

TIẾNG-DÂN

CHỖ-CHỖ HÂN CHỖ HÂN
HUỖNH-THỨC-KHANG
Quần-ly
TRẦN-BÌNH-PHIÊN

La Voix du Peuple

MỖI TUẦN XUẤT BẢN HAI LẦN: THỨ TƯ VÀ THỨ BẢY

Biết không rõ
ràng, bại hơn
là không biết.

CÁI KIẾP VẬN CỦA CHỮ HÁN

Ở bên Á-đông ta, mà nói văn hóa thì cổ nhất và thể lực rộng lớn nhất là chữ Hán. Chữ Hán phát nguồn ở nước Tàu mà dần dần truyền sang các nước láng giềng như Nhật-bản và Việt-nam ta, v.v. Tuy sau khi Phật giáo truyền sang (chữ Phạn) song phần nhiều cũng dịch ra chữ Hán mới truyền bá được rộng. Một giống văn hóa lưu truyền đã mấy ngàn năm, dầu ngày nay so với khoa học phương Tây, tỏ ra những điều khuyết điểm, song nói về triết lý thì tinh túy của hiền triết xưa nay nhóm gộp vào trong, không phải là ít. Xem các nhà học giả Tây phương ngày nay, phần nhiều dịch sách Đông-phương mà tỏ ý khuyểnh hướng, thì giá trị văn hóa Đông-phương trong sách vở chữ Hán thế nào, không nói cũng rõ.

Nước ta thuở nay theo văn hóa Tàu, không học thì thôi, còn nói sự học thì tức là học chữ Hán. Trên vài mươi năm lại đây có chữ quốc ngữ thành hành cùng phong trào Âu hóa, phần đông người minh lại xu hướng về chữ Tây, thành ra chữ Hán đã thành cái «vật cũ đồ xưa» không ai chăm đến. Hơn được kém thua, ấy là cái lẽ chung trên trường thiên diển, đều ấy không cần phải nói nhiều. Song có điều đáng xem như toàn cả xã hội Cổ-việt này chưa sao dứt hẳn cái giấy ấy được, là trong cuộc sinh hoạt giao tế hằng ngày, cứ thấy nói chữ Hán, viết chữ Hán luôn luôn. Say nguyên ra thì có mấy cơ:

- 1) Người Tàu có văn hóa trước mà mình bắt chước theo sau, nên dúng lâu thành quen; chữ Hán đã nhập tịch vào tiếng ta nhiều, cũng như các chú khách Minh-hương ngày nay thành ra người Nam không phân biệt được. (Thí dụ: các tiếng *bất nhân, vô lý* v.v.)
- 2) Thói quen sùng bái chữ Hán đã lâu, bề ngoài nói Âu nói Mỹ mặc dầu, mà cái não di truyền ấy chưa sao rửa sạch, vẫn nhận chữ Hán là lời đẹp; nghiêm như các tên hội này hội nọ cùng các tên báo và tạp chí, mười phần đến chín phần dùng chữ Hán thì đủ rõ (chữ: *Công thương liên hiệp, Tiến long thương đoàn, Tân thiện niên, Thờ đạo v.v.*)
- 3) Trong công văn bộ, tỉnh phủ, huyện, tổng, lý ở Trung-kỳ thì dùng chữ Hán.
- 4) Trong báo và sách quốc ngữ xen chữ Hán vào rất nhiều, dầu là danh từ mới

(như tự do, bình đẳng, cách mệnh, dân quyền v.v.)

Kể mấy cơ đó đủ thấy chữ Hán ngày nay ta không học nữa mà cái hồn «Tứ viết» 子日 nó còn dăng dăng là như thế. Ta đã không học chữ Hán mà lại ham dùng chữ Hán, thành hay dến ra cái trò rối, làm cho nó càng che lấp sai suyền, tiêu mòn thêm mà không ích gì. Cứ như ký giả đã thấy cái lối dùng chữ Hán của người mình trong khoảng gần đây, thì ôi thôi! tích người này mà dần sang người kia, lời ông Giáp mà vu cho ông Ất, chữ một nơi mà giải nghĩa một ngã, không còn ý nghĩa gì nữa. Như năm trên có tờ báo nọ dẫn câu «Dân lấy ăn làm trời», mà nói là của ông Mạnh tử. Gần đây có tờ báo giải nghĩa chữ «vô trụ» và «đạo lý», nói trời nói đất, nói chỉ cũng được (ngoài còn nhiều không kể hết), cái gan họ bạo thối! Ôi, ngũ kinh đem làm cái đàn, Luận Mạnh nhét vào xó kín, mà mở miệng ra và cầm đến cán viết, thì loài những chữ Hán. Ấy không phải một cái họa kiếp cho chữ Hán hay sao?

Nói thế không phải buộc cho người mình phải học theo lối cổ như thói học chữ Hán ngày xưa đâu. Bản ý của kẻ viết bài này là cốt trông cho người mình, nếu không nói không viết đến chữ Hán thì chớ, bằng đã nói đã viết đến nó thì biết được chữ nào câu nào phải hiểu nghĩa chữ ấy câu ấy cho chắc chắn dịch xác; không nên dưng dưng nói đó, đem râu ông A mà cắm vào cằm bà B, giải lăm nói lạc đề làm vạ cho lớp thanh niên sau này vậy.

Cái kiếp chữ Hán ở nước ta như trên đã nói, song còn là cái nhánh, đến cái gốc nó ở nước Tàu kia mà chính ngày nay cũng bị một cái họa kiếp gớm ghê, có lẽ bác trời già kia có ý gì ghen ghét chăng, sao mà tấn kịch bi thảm của chữ Hán cứ thấy diễn ra luôn, xin lược kể vài chuyện:

Theo tiểu thuyết quốc tế văn minh ngày nay thì dầu 2 nước đánh nhau, về những cơ quan văn hóa, có cái nghĩa vụ bảo toàn, không được phá hoại. Thế mà từ mấy năm nay, bao nhiêu cơ quan văn hóa nước Tàu làm nguồn gốc cho chữ Hán, cứ bị tấn kịch phá hoại:

Năm trên nhân trận Phóng Tương nội tranh đánh nhau ở Khúc phu, nên nấp Khổng miếu bị tấn hủy không biết là bao nhiêu. Gần đây có cuộc xung

đột ở Mãn-châu thì Tứ khổ loan thư kể có 75.854 quyển sách, đều bị tan tành và chôn đi đầu mất. Mới rồi ở Thượng-hải thì Đông phương đồ thư quán và Thương vụ ấn thư quán là hai sở cơ-quan văn hóa rất to tát, cũng bị quả bom và đạn súng cối xày vô tình kia làm cho theo mây theo khói. Những vết thương đau đớn làm cho cái nguồn chữ Hán khô cạn như thế, so với cái họa đối sách của Tần-thủy Hoàng và Hán giết đầu!

Nhân bản chuyện chữ Hán mà phụ thêm một câu hỏi: Văn minh hay dã man? Ưu-thời-Khách

LẠI THÊM CÂU CHUYỆN LIÊN NGÃ NỮA!

Tiếng sảng ở Mãn-châu còn nổ lộp bộp, quả bom ở Thượng-hải - Ngô-tung lại rơi tung ra, khói đen che đất, lửa đỏ ngất trời, nguy ngập biết chừng nào, mà trừ Mã-chiến-Sơ có đánh mấy đạo ở miền Bắc, cũng mấy trận kịch chiến của đạo quân 19 ở vùng Hạp-bắc - Ngô-tung, nhà đương cuộc cứ vác đầu đi kiện; kiện với Ai Quốc - Liên minh này, mấy ông này ông kia mỗi miệng kho mui và khoan pul tủa nghe cũng khá nhiều, mà đã có hiệu quả gì đâu. Nay lại còn đề khời cái gọi «trông nhờ hàng xóm» nữa. Hàng xóm này là ai? tức là Ngã-Đô! Ôi! Liên Ngã! Liên Ngã! Liên Ngã mà chống được chủ Nhật hay sao?

Mới rồi có tin truyền rằng các nhà đương cuộc Trung-hoa bàn nhau rằng, nếu các nước mà không giúp Trung-hoa giải quyết vấn đề xung đột này, thì Trung-quốc sẽ liên Ngã-Đô chống Nhật... Tin này đồn ra, có tờ báo nọ kiến bác, đại ý nói: «Trung Ngã liên hiệp, làm cho có được cái thế của người Nhật mà giảm bớt sự khốn khổ về việc biên phòng ở Đông-bắc, không phải không ích; song xét trong thực tế thì khác hẳn! Một cái tin Trung-Đông thất bại, mình với Ngã còn đương tương tri, nếu như liên Ngã, không khác gì hai tay bưng cái quyền lợi ấy dâng cho người Ngã mà mình không được bồi đến nữa. Nếu như sơ suất hờ hững tại cái ích liên Ngã chưa chắc được một dính, mà cái họa liên Ngã sẽ xấp mười xấp 15 lần. Huống chi dưng và

phương diện Tô-Nga mà nói. Ngã hiện đương chăm lo kế hoạch năm năm mà chưa xong, có thể vì Tàu mà hy sinh về cuộc kháng Nhật không? Dầu vậy hết sức đi mà Ngã chịu kháng Nhật thì Ngã xuất binh ở Đông-bắc, tất nhiên quyền lợi Ngã sau này cũng chiếm ở Đông-bắc. Thế là cửa trước dưới hòm mà cửa sau rước sơi, hùm với sơi đều là giống muốn tham cá, có ích gì đâu. Quả các nhà đương cuộc mà có ý kiến ấy, không nuôi hạy tỏ cho rõ ràng, không có lòng phương diện Tô-Nga mà nói. Ngã hiện đương chăm lo kế hoạch năm năm mà chưa xong, có thể vì Tàu mà hy sinh về cuộc kháng Nhật không? Dầu vậy hết sức đi mà Ngã chịu kháng Nhật thì Ngã xuất binh ở Đông-bắc, tất nhiên quyền lợi Ngã sau này cũng chiếm ở Đông-bắc. Thế là cửa trước dưới hòm mà cửa sau rước sơi, hùm với sơi đều là giống muốn tham cá, có ích gì đâu. Quả các nhà đương cuộc mà có ý kiến ấy, không nuôi hạy tỏ cho rõ ràng, không có lòng

Đương lúc nguy cấp này, duy có một đường là cả nước một lòng, hết sức tự vệ, chớ cái tư tưởng ý lại sức ngoài, hãy nên tuyệt đi.

Phải, phạm việc gì trên đời, không tự trông nơi mình mà trông cậy vào đầu đầu, đến là việc cầu may mà không chú ý là chắc chắn cả.

Có kẻ nói rằng: Trung-hoa tuyên ngôn cái thuyết liên-Nga, vì biết các nước đương sự cái độ: Ngã-Đô lao rông ra, nên nói buộc Nhật cho liệt cường phải can thiệp vào vấn đề xung đột chống được giải quyết, câu nói cũng có lý.

Tự-trợ-Giải

Lời thanh minh của CỤ SÀO-NAM

Gần đây có tiếp được các nơi, hoặc trong Nam hoặc ngoài Bắc, kể viết tờ, người đánh điện, nói với tôi xin in những bài vở mà tôi đã làm ra, nên tôi có lời thanh minh này:

Thưa đồng bào, văn chương tôi làm vẫn không có cái gì đáng giễu kia, mà tôi vẫn sẵn lòng mong cuo anh em trong ngoài đọc xem cả. Nếu thiệt in hành được, tôi rất vui lòng, không cần gì xin. Nhưng cái quyền in hành được hay không, không phải tại tôi. Xem năm trên, Duy-tân-thư xã, đã có in mấy bản sách của tôi mà kết quả ra sao, thì đủ rõ rồi. Vì vậy nên tôi xin thưa thật với anh em: nếu ai có sẵn lòng muốn in văn chương tôi, mà biết chắc thiệt in hành được, thì xin chịu khó tôi giúp một chút mà thương lượng, nên chăng thế nào, lúc tiếp bản bạc, tôi mới dám quyết định. Nếu chưa tiếp với tôi, mà chỉ gửi giấy hay đánh điện mà thôi, thì tôi xin chịu đắc tội với anh em, không dám nhận lời, và không chịu trách nhiệm. Ở trong đó có vẻ hạn khổ tâm, xin đồng bào thứ lượng!

Phan Bộ Châu.

CHUYỆN ĐỜI

Chuyện chè... Tình nghi...

Tự cổ di lai, các tướng chuyện chè không hồi nào là không phổ diển: ngoài xã hội, quốc gia, cho đến trong gia đình, bề là từ hai người trở lên sống chung với nhau, gây thành một cái đoàn thể, thì thấy các thủ đoạn chuyen chè. Nhưng chuyện chè cho lắm như Tần-thủy Hoàng thuở xưa ở Tần đối sách chôn học trò. Mất-xô-luy. Ni ngày nay ở Ý không cho nhân dân phẩm bình hành vi của mình, rồi nó công ra vậy đó; chỉ để một cái ở điểm trên lịch sử, làm trò cười cho người đời sau thôi.

Tuy nhiên, trừ ra một số người không chịu nổi cái ỷm ỷm - vì cái cơ tánh khí trời sinh, không khi nào chịu khuất. - bao nhiêu người khác đều chịu được, nghĩa là có thể chịu được cả. Ví dụ: Tần-thủy Hoàng đối sách chôn học trò, thì mình đừng đọc sách, đừng đi học, ai sao nghĩ-và(!) đối được? chôn được? Mất-xô-luy-Ni cấm đi nghị các việc chánh trị của nghị - và, thì mình làm dân Ý cứ ăn no rồi nằm, ai sao nghĩ - và, bả, tội được? Tôi nói «có thể chịu được» - vậy đó, nhưng không phải tôi thề dân Trung quốc ở dưới mồ giấy mà bản đưng đọc sách, đưng đi học, không phải tôi liệt tầu bay trên nước Ý mà kêu gào dân Ý, bảo cứ ăn no rồi nằm đầu.

Tôi nói: «có thể chịu» là cũng vì một cơ sở: có một cách chuyen chè mà không thể chịu được nữa kia. Tức là bất người ta chịu trách nhiệm về những chuyện xảy ra không tương quan với hành vi, cử chỉ và ý thức của người ta. Như tôi nhớ lại khi còn tăng học với một ông thầy. . . . vào lúc sắp đi thì bằng thành chung, một ngày kia tôi đi có bệnh xin ở nhà, ông thầy giáng ý là to:

«Anh không biết ngày đi thi gần tới sao? thì giờ đâu mà còn đầu?»

Câu nói ấy là ý thấy tôi bảo đưng đầu nhà. Thật tôi đã có muốn vờ lòng thầy cho mấy ông không thể vắng lời được, họa là tôi có đoạt được cái quyền của bác Tào chăng!

Về các chuyện buộc người làm điều mà phép người không thể làm được như vậy, tôi xin kể dưới đây một chuyện rất có lý thú:

Một đôi vợ chồng nọ ăn ở rất hòa thuận với nhau, lấy nhau đã mấy năm rồi mà thương yêu nhau chẳng khác chi một đôi vợ chồng mới. Vì vậy mà vợ chồng không khi nào dẫu nhau việc gì. Một hôm đương lúc đêm khuya canh vắng trong phòng hai vợ chồng nằm nghe có tiếng cười ai sất. Người vợ vì mình thọc giấy, mới hay là chồng mình thấy mộng mà cười, bên khêu ngọn đèn xem thì vợ cười hây còn in trên cặp môi của người chồng đương ngủ. Vợ thò chong giấy:

«Mình cười làm tôi phải kinh hồ; vậy mình trông thấy điều gì mà vui sướng hơng vậy?»

Người chồng đương tay lên trán rồi nhớ lại giấc chiêm bao vừa thấy, bên kể chuyện cho vợ nghe:

«Tôi nằm trông thấy mình đi cưới vợ bé cho tôi, mừng quá nên cười... Người vợ vì thường chong đèn cho anh ghen, trách chồng sao có chiêm bao đầu quai gờ như vậy.

Người chồng cũng hột lòng kể vợ những người vợ không chịu nghe, cứ nằm ní trách móc sao chồng có thể học. . . .

Bất đắc dĩ người chồng phải tìm lời nói qua cho vợ đi nghỉ:

VAN-VAN

CẢM X. C SAU KHI BỘC BẠI
«NGƯỜI VỚI VẬT»
trong báo Tiếng Dân số 405

1

At nói người hơn giống vật nhĩa,
Rằng khôn rằng khéo đã trăm lần.
Việc đời nọ ngọ nhân rằng khỉ,
Mường lợi đưa tranh toại mỗ dân.
Thấy học đến lòng nhân cóc rúc,
Tham mồi mồi bầy tri rùa meo.
Người mà như thế hơn gì vật,
Há phải hơn ai một nọ deo.

2

Ra quá gì dân cái bụng người!
Đen thui học trắng mực hóa người.
Bai tay bắt cả tham cang nước,
Một xỏ mồi voi lảo bân trời.
Vạch lá lùm sưa dốt mọt kiến,
Rang cày nhai khỉ lữ trier đời.
Ngồi không nhai không biết kia ai đó?
Nhà chấy ròi xem mặt chuột lồi.

3

At ôi ai có muốn làm người!
Ta cũng vơ lòng bợn ai ai.
Đoàn thể kẻ giết dưng mồi đất,
Tự do gieo giống khắp bầu trời.
Xứng danh khoa lợi giao cho chúng,
Đạo đức lòng son chiu với đời.
Được thế, thế rồi ta hãy nói:
«Người thiêng hơn vật» hẳn như lời.

H. D.

GIẤY TỜ CHUYỆN NHIỀU

Chiều bữa 6 marea các viên chức ở một thám đi khám các hiện sách ở Hanoi, có bắt được nhiều sách cấm, như «Sách chơi xuân năm nhâm thán», 12 người bị đòi hỏi, hiện có 2 người đang giam tại nhà pha Hỏa-lô.

2 quyển sách «Saigon, Thương-hải, Hoàng-tân» tác giả Văn-Trình, nhà in Báo tin Saigon xuất bản, bị cấm không được lưu hành và tàng trữ ở Bắc-kỳ.

Bà Quensel, khoa học bác sĩ, một nhà triết học trẻ danh ở Thụy-điển (Sue-de) đi khảo cứu cách sinh hoạt của các dân tộc Viễn-đông đã viết sách, vừa rồi có đến Huế.

Hàng từ nước Bỉ (Belgique) đi du lịch cõi Viễn-đông đến Huế hôm 14-3.

Hội sưu quốc các khách trú ở Hanoi, mới kết số lại quyền kỳ thu thuế, lấy 1000 đ. để gọi về giúp chánh phủ Tân, được coi là 37.000đ.

Vụ tri châu Đoàn-đình-Nghiêm cũng bị chánh tổng Lý Văn Vương can tội bắt 100đ ở Hanoi để kết tội: Đoàn đình Nghiêm trắng án, chánh tổng Lý Văn Vương bị 3 năm tù, 50đ phạt, 50đ bồi thường, 50đ của hối lộ phải trả lại.

Ta phạm tại nhà pha Hảiphong hiện nay tất cả là 485 người.

— Thời tôi ở thủy chiêm bao lần này, từ nay tôi không chiêm bao nữa.

Người vợ vừa khóc bệu bệu vừa nói lại:

— Mình chiêm bao là tự cái nào của mình, bảo tôi theo dõi sao được?

Người chồng cũng nói liều cho được lòng vợ:

— Thời, từ nay tôi không ngủ, thì sao còn chiêm bao nữa được...?

Vấn biết mấy lời của chàng kia là để nói cho qua chuyện thôi, chớ ai đâu không ngủ mà sống được!

At đọc các chuyện trên không khỏi không mỉm cười, nhưng đừng nên cười vội, trong các chuyện ở đời có mấy chuyện khó đâu!

Nói rằng người này có tư tưởng gì đó, người khác có khuyểnh hướng kia nọ mà hoặc tội cho người ta, thì có khác chi «hi dân bá trên kia buộc tội» chẳng mình nằm thấy chiêm bao mộng mỵ!

Cười đi!

Lạc-nhông

(1) Trong ngày và là một tiếng: tức nhĩa miền Trung-bộ hay dùng; ở cái người dùng một, cũng như nói: Người ấy, Anh ta.

ĐẦU LÀ CỎI PHÚC ?

LA MỘT BỘ

Triết-học và Ái-tình Tiểu-thuyết
CỦA GIANG-HẠ DỊCH-THUẬT
Rất có giá-trị, rất hay, sẽ đăng ở báo Tiếng-Dân

1

Ngoài cái giá trị văn chương ra, vì cái công phu từ thuật, cái trình độ học thức của tác giả là một nhà thiên văn học từ thuật, mà bản tiểu thuyết «ĐẦU LÀ CỎI PHÚC?» sẽ bày tỏ cho độc giả nhiều điều rất mới lạ trong rừng khoa học, mà có lẽ xưa nay độc giả chưa từng nghe đến.

«ĐẦU LÀ CỎI PHÚC?» tuy là một bộ triết học tiểu thuyết, nhưng nó tránh khỏi cái tính chất khô khan lãnh đạm mà ta thường thấy ở trong các tiểu thuyết khác. Động đấm cực điểm, vì nó «Đầu» là một bộ Ái-tình tiểu thuyết nữa.

Mà mới ai tin ở trong «ĐẦU LÀ CỎI PHÚC?» lại là một Ái-tình đặc biệt, trái hẳn với các tính Ái-tình mà ta thường thấy ở trong các tiểu thuyết khác.

Vì cái đặc tính của một Ái-tình trong bộ tiểu thuyết «ĐẦU LÀ CỎI PHÚC?», vì cái ta tưởng niệm viết của hai nhà họ, là một cặp gái sắc trai là động vai chủ động trong tiểu thuyết «ĐẦU LÀ CỎI PHÚC?», mà bộ tiểu thuyết «ĐẦU LÀ CỎI PHÚC?» đã thành một bộ triết học và Ái-tình tiểu thuyết rất có giá trị.

Tiểu thuyết «ĐẦU LÀ CỎI PHÚC?» đã hay lại có thể mở mang trí não của ta, làm cho ta biết nhiều đến huyền nhiệm trong vũ trụ, nhiều cái lý thuyết mới mẻ trong triết học. Độc giả nhớ xem cho trọn bộ.

ANNAM LỊCH SỰ

HÃY NÊN HÚT THUỐC LÁ

JOB

Chữ trình của dân-bà

HAI CÁI GIỚI-THUYẾT MÀ NỮ-GIỚI TA CẦN PHẢI PHÂN HIỆU

(Tiếp theo)

Bất kỳ vấn đề gì, đã phát khởi ra mà giới thuyết không được phân minh, nghĩa là giới hạn rõ rệt, cái này thì với cái kia, thì đi lại không phải là ít. Như nói bài trừ giải cấp mà thấy ai bạn lương Bắc hoặc hàng Qui-nhơn, vội để cho là nhà tư bản mà sinh lòng ác cảm.

Sai một ly đi ngàn dặm, sự lầm lạc ấy không phải tại giới thuyết không phân minh mà gây ra hay sao? Vấn đề nữ quyền của chị em ta, cũng không khỏi có điều lầm lạc ấy.

Gần đây trong đám thanh niên nam nữ, vì cái cơ chế độ bất lương, gia đình áp chế mà diễn ra những tấn thảm kịch « tự tử », làm cho dư luận sôi nổi mà đám chị em ta cũng lấy làm xót lòng; một hai toán tìm phương thoát ly cái ách khổ nạn ấy mà bước lên con đường giải phóng. Giải phóng tức là khỏi phục lại quyền trời phú cho chị em ta, tôi cũng một lòng yêu mến ham mê như ai kia. Song trong lúc phong trào giải phóng mới khởi, đầu lên mà ở trong đó có cái chủ trương hướng đến cái chủ « tự do không bờ » kia, theo như con mắt hẹp hòi của tôi suy xét thì chủ trương hướng cực điểm ấy rõ là có hại đến cái nền chủ « Trình » là cái đức cao thượng duy nhất của nhân cách nữ giới ta xưa nay. Lòng lấy làm nguy, không dám nêu lên xin bày tỏ 2 cái giới thuyết quan hệ:

1. Tự do kết hôn với thất trình khác nhau thế nào?

Sự hôn nhân áp chế, bởi cái ách gia đình tệ hại thế nào, không phải bàn nữa. Song nói tự do kết hôn không phải là gặp đàn lấy lấy mà cho là tự do đâu. Trong đời người đàn bà, ta phải nhận vấn đề kết hôn là trọng yếu trên hết mọi việc. Vì nên hờ hững phức tạp cái đời người đàn bà quan hệ tại đó. Bởi vậy nên đàn bà đến tuổi (18 trở lên), trước khi định kết hôn, cần phải có một án đoán, có một lựa chọn, ngon n. uốn lịch sống, đường tơ kẻ tóc, như nhứt xem xét, thấy rõ tư cách người nào xứng đáng làm chồng, khi ấy sẽ đính nguyên sống với nhau, thề ước tương; người ấy hoặc tự mình lựa chọn, hoặc tự cha mẹ định phối mà mình đã hợp ý, sau lúc mình đã lựa chọn cần thận, mười phần vào lòng thì làm lễ chính thức kết hôn. Nói tắt lại thì tự do kết hôn là tự ý nguyện mình để ưng hợp sau khi lựa lọc cần thận mà không phải ai ép buộc. Cái giới hạn tự do là thế. Trái lại không cần xem xét lựa chọn, không biết gia thế tư cách người ấy thế nào, chỉ vì kim tiền sắc đẹp mà mê, nghe lời trăng gió chim mèo mà xuôi lòng, rồi diễn những trò treo tường treo gỗ, trong bụng trên gian, đem chữ trình bán rẻ như cỏ kiến trong truyện, như vậy không gọi là tự do mà chính là thất trình; thất trình tức là hư cả đời mình.

2. Tại giá với thất tiết khác nhau thế nào?

Theo thuyết tình quyền thì một vợ một chồng là hợp với nhân đạo và lẽ phải. Nhưng nước ta xưa kia, không có cái gì hơn là vợ chồng bách niên giai lão. Song người ở trên đời, có phải ai ai cũng hưởng được cái sống đầy đủ trăm năm ấy đâu. Cái cuộc đời biến bất thường mà nửa đường đứt gánh, trong xã hội ta thường thấy luôn. Gặp cái cảnh trai góa vợ, gái góa chồng ấy, đàn ông tục huyền để cho là việc thường, thì đàn bà tại gia cũng không cho là trái lẽ được.

À! mà lòng son dạ sắt sống chết một chồng ấy là tuyệt bực rồi. (Bên phương Đông có người mới lưa gả với người nào mà rồi người ấy bất hạnh, người con gái chết theo, hoặc ở góa trọn đời). Song thông thường loài người, không phải cây đá, không thể lấy cái luật khổ hạnh mà buộc chung cả mỗi người. Vậy ai rồi gặp cái cảnh nửa đường đứt gánh mà toàn gây cái gia đình thứ hai, thì hết taug chồng trước, chọn người chồng sau, cứ công nhiên theo con đường quang minh chánh đại mà đi (như có con thì nuôi con cho lớn, hoặc vì tình cảnh có thể lấy chồng mà nuôi được con v.v.). Khi tới mình bạch, khi đi cũng mình bạch, như vậy tuy so với kẻ từng nức cao lương (chết sống một chồng) nói trên vẫn có kém thua, song không cho là thất tiết được.

Trái lại, chồng còn tơ tơ mà đi mèo đi mả, hoặc trước đã chung tình với người này, mà sau lại ôm cầm thuyền khác, hoặc chồng chết, có con, đã tiếng nuôi con để che miệng đời mà kỳ thiếp sớm đào tẩu, hoặc, đứa trước che sau, rồi cuộc không ba năm mà đại có một giờ (câu tục ngữ này có ý mỉa mai, chứ dĩ nhiên thì tất không phải một giờ đâu), một cái tư cách, bên này cho bà con. Như vậy là thất tiết mà không phải là tại giá. (Ly dị chồng trước mà sau lấy chồng khác cũng thuộc vào cái case « tại giá »). Điều này các nước thường có luôn, song phải đủ lý do và như luật nước Nga mới định: sau ly dị một kỳ hạn khá lâu, và một đời không được 2 lần ly dị, cũng đáng lẽ).

Như đại lược kể trên, tự do kết hôn với thất trình, tại giá với thất tiết, giới thuyết rất là phân minh. Trong đám nữ lưu những ai về phần con gái chưa chồng thì cần phải xét cái giới thuyết thứ nhất; còn ai đã có chồng thì cần phải xét cái giới thuyết thứ hai, nhận rõ cái cảnh địa của mình mà gia vàng giữ ngọc, thì chữ trình qui giá của nữ giới, dần ở cảnh ngộ nào cũng không ai lấy kim tiền và mưu kế gì mà lừa phỉnh được. Kia những thuyết « xó bả » nhập tự do với thất trình, tại giá với thất tiết làm một việc, giới hạn là mờ, trắng đen lộn xộn, nếu nữ giới ta không thêm thận mà suy xét cho phân biệt, có ngày bả rở chữ trình, phá sản nhân cách mà ăn năn không kịp chờ chẳng chơi.

Trọng-nghôn

VIỆC TRONG NƯỚC

TRUNG-KY

HUẾ

Lương tâm và chức trách ở đâu?

Ngày 10-3-32 tại nhà họ sản Huế có xảy ra một chuyện rất thương tâm:

Thầy Q. (cũng làm ở nhà thương Huế) thấy vợ chuyển bụng liền đem đi nhà thương. Ai ngờ đến nửa đường (cách nhà thương chừng 7 km) người vợ đẻ rồi ra giữa đất. Chẳng biết làm sao thầy phải chạy xe riết đến nhà thương để xin người đến cứu gấp kéo đẻ lần sơ ngay đến thành mạng vợ và con. Đến nhà thương lại gặp có S. gáo. Có này đây: ông đi mà cũng không muốn cho người gác phụ đi; cùng nước thầy Q. phải đi thưa với ông đốc L. và ông Cléret. 2 ông này phải sai người khác đi gặp. Tới nơi thì đứa bé đã bị băng huyết rớt (hémorrhagie ombilicale). Nếu không tới sớm một chút thì đứa bé sẽ đi chầu trời! Chờ đến nhà thương thì hai mẹ con ngó đã một đống bộ rất thảm thương. Hai quan đốc đã làm giấy trình có mục kia lên quan trên. Chức trách có mục mà đối với việc nguy cấp lãnh đạm như thế, lương tâm ở đâu? Bỏn phận ở đâu?

F. T.

THỪA THIÊN

Trốn sạch cả làng
Hôm 9-3 vừa rồi lúc 2 giờ chiều, dân làng Dương-móng, tổng Su-lô huyện Phú-vang, hơn ba trăm người kéo đánh dân Lâm-bồ (hai làng gần nhau) rất dữ dội. Không gì là, chỉ vì danh một cái đập, mà làng Lâm-bồ không cho. Vì nếu cho cái đập ấy thì ruộng của dân phải bỏ hoang; và chẳng dám đi có đập ấy lại có một cái miếu thờ thần. Dân Lâm-bồ thì ít, chống cự không lại, phải bỏ làng mà trốn sạch. Hương chức có đi báo tòa.

B. L.

THANH-HÓA

Việc làm trường học đồng Tuân là

Năm 1930 quan phủ Tĩnh-gia sắc cho đồng Tuân-la trừ bỏ môn tiền làm trường 120 \$ 00 (có đăng báo Tiếng-dân số 318 năm 1931, và bắt thu cấp vào vụ công sưu năm ấy; việc đã xong rồi, mà cứ im mãi, là vì: số học kỳ quan thu được 600 \$ 00, còn lại trong túi mấy bác đồng-lý 400 \$ 00, chánh đồng-cư Nguyễn K. ác Thanh 200 \$. Chấn cự này lợi dụng môn tiền ấy bỏ ra mua bò thả cỏ, để làm lợi; khi nào quan đến, thì kiếm có quanh quàng khất hoãn. Tới nay thấy quan trên thúc dục lại ra đương nhận việc làm trường.

Trường này do tay chánh cựu làm, chắc là sơ sai:

1. Do mỗi tham tâm ăn lãi nhiều rồi làm dối.

2. Chủ c. ảnh cựu này vốn người chưa từng niáng tay vào việc kiến trúc bao giờ.

Mong rằng quan trên sẽ dừng giao việc cho anh ta, thì một đũa may cho dân đồng quá.

Người dân trong tổng.

NGHE-À N

Một chiếc thuyền bị cướp và phá tan

Hôm 28 tháng giêng, một chiếc thuyền của người Cương-dân chở nước mắm và hàng hóa đi bán mọi nơi. Lúc đi qua làng Hải-thanh (Ngũ-l-ô) vừa bị giồng 16 phải ghé vào trú ở làng ấy. Vì hàng nhiều, sợ thuyền đắm, nên xuôi ra 70\$ để thuê dân trong làng ra chở lên bờ. Không ngờ dân làng ấy là bọn cướp, chúng biết trong thuyền có của, liền rủ nhau cả làng ra đánh cướp. Trong thuyền tình có bạc vạn. Lúc đã lấy sạch, chúng nó đưa thuyền lại một gò đá mà đập tan ra từng mảnh. Xong đâu đó, bắt người chủ thuyền làm giấy khai vì bị tố nên thuyền tông vào gò đá mà đổ nát.

Tấm thay! vốn có bạc ngàn bạc vạn mà bây giờ phải bán áo, bán khăn để ăn về cho đến nhà!

Nghe dân chuyện này, đã đến tại quan sở tại, và ngài đã phái người đi điều tra, chưa biết ra sao.

Tr. N

HÀ-TĨNH

Hai đầu tộ nên bỏ

Xã Đồng môn chúng tôi (thuộc phủ Thạch hà) kể từ đầu b. lệ thì nhiều song có hai đầu sau này, có hại cho dân, nhất là trong lúc sinh kế khốn cực này:

1. Cái lệ góp tiền đi tế quan. — Lệ này không biết bày đặt từ khi nào mà còn lại đến nay. Cứ hằng năm khi tết gần đến, thì dân trong làng bất kỳ lớn nhỏ dưới trên cũng phải góp mỗi người 0\$05 cho lý-hào chức dịch sắm lễ tế quan sở tại. Mấy năm trước đường sinh kế chưa khốn đến lắm thì còn dễ chịu, đến như năm nay là cái năm tai vạ cơ khổ không biết ngần nào, một người vài hôm vài lon gạo chẳng đủ vào đâu mà cái lệ ấy vẫn cứ thi hành, làm cho phần đông dân nghèo phải bán đồ đạc trong nhà mà góp tiền tế ấy. Trừ bọn lý hào mấy người nhà quan ra, người nào (Xem tiếp trang 3 cột 3)

Sách cảm

Ngôi đình Tòa Khâm ngày 12 Mars 1932, cảm lưu hành và tặng từ trong xứ Trung-kỳ quyền « LƯU-TRUNG KỲ-SỰ » của Nam-kỳ thư-quân, Hanoi, xuất bản.

TÂN-VIỆT-NAM THƯ-XA

Vở gia-đình 500 trang

Đồng-chu liệt-quốc 500 trang

Giá 1\$00 — QUAN-HẢI — Huế

Nên chú ý rằng:

HIỆU BẢO CHẾ

THÁI-QUANG-KHIẾT

ở QUINHON

Bản thuốc đã tốt nh. rõ, Chuyển từ nào cũng có thuốc bên tây lại cả, nên thuốc được mới luôn. Ở xa mua gửi hết sức mau.

Đã sinh ra kiếp ở đời;
Ai không phòng-tích là
người chán tu!!!

100 người thì 99 người bị Phóng-Tích, làm khi có bệnh mà không hiểu bệnh gì. Muốn hiểu rõ, tuần lễ sau cử lăm thầy Con-Chim sẽ biết.

MỘT QUYỀN SÁCH RẤT CỎ ÍCH

Bản báo mới nhận tặng quyền sách: « CÔNG VIỆC NHÀ BĂNG » — cuốn thứ nhất (Opérations de Banque lère partie) của ông Dương-tự-Nguyên soạn. Sách dày trên 250 trang. Giá bán, bìa thường: 1\$20; bìa bọc vải: 1\$50. Bán tại Đồng-tây An-quân 193, rue du colon, Hanoi.

Vì sách có ích cho các nhà buôn, các nhà kỹ nghệ v.v... cần phải giao thiệp với nhà băng, nên ngoài việc cảm ơn tác giả, bản báo lại có lời giới thiệu cùng đọc giả.

T. D.

NHÀ THƯƠNG TƯ

TRƯƠNG-ĐÌNH-NGO

Y-si Đông-pháp

đã mở tại Quinhon đường Jules Ferry (sau lưng Pháp Hoa ngân hàng) thăm mạch, chữa bệnh và hộ sanh.

THAM-THIÊN-ĐƯỜNG
được-phòng
Cao, đơn, hoàn, tán

CHỜ CÓ LẪM

Có người ngờ rằng chúng tôi cử người vào đặt ở Faifo một sở nhánh để phát-hành dầu tràm. Vậy xin công-bố cho ai nấy đều rõ rằng hiệu dầu Khuynh-Diệp có mở-mang thêm cách chi, khi nào cũng có quảng-cáo nói rõ trên báo, để ai nấy khỏi lầm các ngón giả-dối của kẻ khác, vì sự phát-dặt của sở Khuynh-Diệp mà sinh ra.

Còn nếu vì có người làm việc cũ của chúng tôi trong sở dầu sắp mở ở Faifo đó mà bà-con đoán như trên, thì chúng tôi xin bà-con cứ nghĩ kỹ và xét lấy cách hành-dộng của họ cũng đủ rõ việc đó ra thế nào; chúng tôi cũng chưa muốn nói rõ những nỗi khổ-làm chúng tôi đã phải chịu, vì quá dễ bưng tin người rồi phải làm người...

Hiệu dầu Khuynh-Diệp, tự ngày bước lên con đường phát-dặt đến nay, thật đã trải qua không biết mấy lớp gian-nan, gian-nan vì người lừa, người phỉnh, người gạt, người phản, người phá, người tranh; nhưng càng gian-nan, chúng tôi càng bước tới thêm hăng-hải, lại nhờ bà con tin dụng, ảnh em khuyến-khích, mà Khuynh-Diệp vẫn càng dám chồi nảy mống thêm.

Khuynh-Diệp chỉ trông mong cho có người cạnh-tranh, vì cạnh-tranh là một việc hay trong trường thương-mại, nhưng Khuynh-Diệp cũng trông mong khỏi đối-phó với những kẻ cạnh-tranh bằng ngón bất-lương, lối dè-bèn, cách khôn-nghệ...

Hiệu dầu Khuynh-Diệp cần cáo

Ông Nguyễn-dức-Điều, nay không có chân chỉ trong hiệu dầu Khuynh-Diệp và tạp-chí Kim-Lai nữa, những giấy-mã của hai sở ủy-quyền cho thầy ta đi quảng-cáo cho Khuynh-Diệp và Kim-Lai và nhận tiền-bạc, chúng tôi đã thấu lại rồi.

Vậy tự nay xin bà-con ở các nơi chỉ nên tin những người có nôm đủ giấy-mã của chúng tôi mà có chữ quan trên nhận thực thôi.

Hiệu dầu Khuynh-Diệp và Tạp-chí Kim-Lai cần cáo

★★★

Lại có kẻ, vì ý riêng, mà đi các nơi tự xưng là chủ-nhân Khuynh-Diệp, rồi cũng có người làm, vì chính tôi ít đi xa thành cũng không mấy người biết mặt; nên bất-dắc-dĩ tôi phải in ảnh tôi lên đây, để các nhà-buôn, các nhà đại-lý nhớ cho.

Viên-Đệ cần cáo



